

Số: 280/2017/QĐST-DS

T, ngày 07 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 448/2016/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N

Địa chỉ: 198 T, phường L, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Nghiêm Xuân T – chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Việt H

Địa chỉ: 2A P, thị trấn B, tỉnh L.

(Văn bản uỷ quyền số 395/2016/UQ-VCB-PC ngày 10/11/2016)

Bị đơn: Ông Trương Thành Đ, sinh năm 1958

Địa chỉ: 74/2 P, phường P, quận T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Số nợ ông Trương Thành Đ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP N theo hợp đồng thẻ tín dụng MASTERCARD số thẻ 5462856300463002 ký ngày 14/04/2014 và Hợp đồng tín dụng thẻ VISA số thẻ 4129756300400004 ngày 02/11/2011 tính đến ngày 31/5/2017 là 29.000.000 đồng (hai mươi chín triệu đồng). Thanh toán một lần, ngay sau khi án có hiệu lực thi hành.

- Ghi nhận việc Ngân hàng TMCP N không yêu cầu ông Đ có trách nhiệm thanh toán tiếp tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thoả thuận tại các Hợp đồng tín dụng nói trên.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 725.000 đồng (Bảy trăm hai mươi lăm ngàn) đồng các bên đương sự thỏa thuận do ông Trương Thành Đ nộp. Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 2.496.516 (Hai triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm mười sáu) đồng cho Ngân hàng T theo biên lai thu tiền số 0025898 ngày 19/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm